UBND PHƯỜNG DƯƠNG NỘI
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN

Số: 25/TB-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Dương Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2026

THÔNG BÁO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐỐI VỚI CÁN BỘ, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG THÁNG 10 NĂM 2026

Thực hiện Quy định số 11-QĐ/TU ngày 25/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng gắn với phương pháp đo lường bằng OKR/KPI trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội. Trường tiểu học Lê Quý Đôn thông báo kết quả đánh giá, xếp loại đối với cán bộ, viên chức quản lý như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ/Vị trí	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại *(nếu có)*
I. VIÊN CHỨC THEO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI THUỘC THẨM QUYỀN CỦA HIỆU TRƯỞNG					
1	Vũ Thị Trâm	Phó Hiệu trưởng	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 96,5** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
2	Nguyễn Thế Thành	Phó Hiệu trưởng	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 96,5** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
3	Kiều Thị Lý	GVCN 1A8	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
4	Nguyễn Thị Hướng	GVCN 1A10	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
5	Nghiêm Hoàng Yến	GVCN 2A2	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
6	Nguyễn Ngọc Anh	GVCN 2A11	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
7	Lê Thị Thanh Thảo	GVCN 3A7	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
8	Hà Minh Hiệu	GVCN 4A3	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	

STT	Họ và tên	Chức vụ/Vị trí	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại *(nếu có)*
9	Nguyễn Thị Thu	GVCN 4A8	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
10	Lê Thị Giang	GVCN 5A9	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 91** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
11	Nguyễn Thị Huệ	GVTA	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
12	Dương Thị Bích Nguyệt	NV Kế toán	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
13	Lê Thị Minh Thư	GVCN 1A1	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
14	Nguyễn Hà Trang	GVCN 1A3	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
15	Nguyễn Thị Hà Trang	GVCN 1A4	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
16	Nguyễn Thị Hồng Điệp	GVCN 1A6	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
17	Hoàng Thị Bắc	GVCN 1A7	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
18	Nguyễn Thị Oanh	GVCN 1A9	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
19	Nguyễn Thanh Huyền	GVCN 2A1	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
20	Nguyễn Thị Hà	GVCN 2A3	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
21	Nguyễn Khánh Huyền	GVCN 2A4	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
22	Nguyễn Thị Hạnh	GVCN 2A5	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
23	Nguyễn Thị Doan	GVCN 2A6	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
24	Lại Ngọc Hương	GVCN 2A8	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/Vị trí	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại *(nếu có)*
25	Vũ Thị Cài	GVCN 2A9	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
26	Vũ Quỳnh Trang	GVCN 3A1	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
27	Tạ Thị Nga	GVCN 3A2	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
28	Nguyễn Văn Sáu	GVCN 3A3	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 86** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
29	Võ Kiều Chinh	GVCN 3A6	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
30	Nguyễn Hồng Quân	GVCN 3A8	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
31	Nguyễn Thị Sáu Lan	GVCN 3A10	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
32	Nguyễn Thị Linh	GVCN 4A1	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 86** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
33	Dương Thị Thúy	GVCN 4A2	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 87** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
34	Nguyễn Hồng Anh	GVCN 4A4	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 87** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
35	Nguyễn Thị Thu Hương	GVCN 4A5	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
36	Nguyễn Hạnh Linh	GVCN 4A7	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
37	Phạm Văn Dương	GVCN 4A9	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 87** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
38	Đặng Thị Thùy	GVCN 4A10	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
39	Đặng Thị Vân Hà	GVCN 5A1	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
40	Nguyễn Thị Huyền	GVCN 5A2	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 86** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/Vị trí	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại *(nếu có)*
41	Nguyễn Thị Vân Anh	GVCN 5A3	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
42	Nguyễn Thị Quỳnh	GVCN 5A4	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
43	Dương Thanh Bình	GVCN 5A5	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
44	Dương Thị Diệp Thúy	GVCN 5A6	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 87** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
45	Trần Phương Trinh	GVCN 5A7	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 83** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
46	Đào Nhật Lệ	GVCN 5A8	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
47	Mai Thị Thanh Nga	GVdự trữ Tổ 1	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 86** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
48	Nguyễn Thị Hương	GVdự trữ Tổ 2	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
49	Nguyễn Thị Hằng	GVdự trữ Tổ 5	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
50	Bùi Thị Lan Anh	GVdự trữ Tổ 1	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
51	Trần Thị Hương	GVTA	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 84** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
52	Nguyễn Thị Thanh Ngoan	GVTA	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
53	Trần Thị Nhài	GVTA	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
54	Trần Thị Thanh Xuân	GVTD	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 84** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
55	Lê Xuân Quyết	GVTD	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
56	Nguyễn Thị Đào	GVMT	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 84** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/Vị trí	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại *(nếu có)*
57	Nguyễn Thị Hương	GVMT	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 84** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
58	Ngô Thị Ngọc Dung	GVÂN	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
59	Nguyễn Thị Liên	GVÂN	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
60	Nguyễn Thị Hà Ly	GV Tin	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 86** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
61	Nguyễn Thị Hà	NV Y tế	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 87** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
II.	**LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG**				
1	Nguyễn Thị Bích Ngọc	GVCN 1A11	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
2	Lý Thị Thơm	GVCN 2A10	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
3	Hà Kiều Lâm	GVCN 3A5	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
4	Nguyễn Trí Cường	GV Tin	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 90** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
5	Vũ Thị Bích Ngọc	NV văn thư	HXSNV (LOẠI A)	**Điểm đánh giá: 92** **Kết quả xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (Loại A)**	
6	Đoàn Thị Ngọc	GVCN 1A2	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
7	Nguyễn Thị Bích Hồng	GVCN 1A5	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
8	Đỗ Hoàng Anh	GVCN 2A7	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
9	Vũ Ánh Thư	GVCN 3A4	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
10	Lê Tuyết Mai	GVCN 3A9	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
11	Trần Thị Thúy	GVCN 4A6	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/Vị trí	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại *(nếu có)*
12	Nguyễn Ngọc Mai	GVdự trữ Tổ 3	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
13	Nguyễn Thu Uyên	GVdự trữ Tổ 4	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 77** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
14	Phạm Thị Vũ Thanh	GVTA	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 83** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
15	Nguyễn Hồng Anh	GVTA	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 88** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
16	Nguyễn Thị Huyền Duyên	GVTA	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 80** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
17	Lê Văn Chiến	GVTD	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
18	Trịnh Việt Anh	GVTD	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 80** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
19	Trương Văn Mạnh	GVTD	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 89** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
20	Dương Tiến Đạt	GVTD	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 80** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
21	Ngô Việt Huy	GVTD	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 85** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
22	Cù Xuân Anh	GV Tin	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 80** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
23	Nguyễn Huy Tuấn	NV Quản trị công sở	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 80** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
24	Nguyễn Đức Lượng	Bảo vệ	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 80** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
25	Nguyễn Đình Toán	Bảo vệ	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 78** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
26	Nguyễn Minh Tăng	Bảo vệ	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 78** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
27	Nguyễn Xuân Biên	Bảo vệ	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 80** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/Vị trí	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại *(nếu có)*
28	Nguyễn Thị Liễu	Lao công	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 79** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
29	Nguyễn Thị Phiếm	Lao Công	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 78** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
30	Nguyễn Thị Minh Hòa	Lao Công	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 78** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	
31	Nguyễn Thị Hiền	Lao Công	HTTNV (LOẠI B)	**Điểm đánh giá: 78** **Kết quả xếp loại:** Hoàn thành tốt nhiệm vụ (Loại B)	

Nơi nhận:
- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG DƯƠNG NỘI T.P HÀ NỘI
TRƯỜNG TIỂU HỌC LÊ QUÝ ĐÔN

Teo Thị Thanh Mai